

KẾ HOẠCH
tuyên truyền “Ngày Văn hóa Việt Nam” giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Hướng dẫn số 57-HD/BTGDVTU, ngày 15/8/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy về tuyên truyền “Ngày Văn hóa Việt Nam” giai đoạn 2026 - 2030; Ban Thường vụ Đảng ủy xây dựng kế hoạch tuyên truyền “Ngày Văn hóa Việt Nam” giai đoạn 2026 - 2030 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong các cấp ủy, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng của văn hóa; khẳng định phát triển văn hóa, con người là nền tảng, nguồn lực nội sinh quan trọng, động lực to lớn, trụ cột, hệ điều tiết cho phát triển nhanh và bền vững đất nước trong kỷ nguyên mới; triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về lĩnh vực văn hóa và Quyết định số 1111/QĐ-TTg, ngày 19/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch tổ chức “Ngày Văn hóa Việt Nam” giai đoạn 2026 - 2030.

Khơi dậy mạnh mẽ lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc, ý chí tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, văn minh, hạnh phúc; tôn vinh các giá trị văn hóa Việt Nam nói chung và lan tỏa những giá trị tốt đẹp, bản sắc văn hóa các dân tộc Lai Châu nói riêng; tôn vinh những người sáng tạo, gìn giữ, truyền bá văn hóa; cổ vũ Nhân dân tích cực tham gia, sáng tạo và thụ hưởng văn hóa; phát hiện, nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả, góp phần nâng cao sức mạnh mềm quốc gia, thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế “2 con số”.

Công tác tuyên truyền và tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Ngày Văn hóa Việt Nam” phải bám sát quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước và Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển văn hóa Việt Nam; bảo đảm đúng định hướng chính trị, tư tưởng, gắn với nhiệm vụ chính trị và phù hợp với điều kiện thực tiễn và đối tượng.

Nội dung, phương thức tuyên truyền phải thiết thực, sáng tạo; tránh phô trương, hình thức, dàn trải, trùng lặp; lấy sự chuyển biến trong nhận thức, tình cảm, hành vi và mức độ lan tỏa các giá trị văn hóa Việt Nam làm thước đo hiệu quả.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC

1. Nội dung tuyên truyền

1.1. Quán triệt, tuyên truyền quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển văn hóa

Tiếp tục tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, quan điểm của Đảng về xây dựng và phát triển văn hóa, trọng tâm là Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam và các chủ trương, chính sách về xây dựng, phát triển văn hóa, con người Việt Nam¹ của Trung ương và của địa phương; làm rõ yêu cầu phát triển văn hóa đồng bộ với chính trị, kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh và đối ngoại.

Khẳng định phát triển văn hóa là sự nghiệp của toàn dân do Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân là chủ thể sáng tạo và thụ hưởng; đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, cán bộ văn hóa, nghệ nhân, doanh nhân giữ vai trò quan trọng. Từ đó, làm rõ vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội các cấp, đội ngũ cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong việc xây dựng, phát huy giá trị văn hóa, con người Việt Nam.

Tuyên truyền thành tựu của đất nước qua 40 năm đổi mới và những kết quả nổi bật trong hoàn thiện thể chế, xây dựng con người, môi trường văn hóa, bảo tồn di sản, phát triển văn học, nghệ thuật, công nghiệp văn hóa, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

Làm rõ tinh thần chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại Phiên họp thứ hai Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển văn hóa Việt Nam, nhất là “ba chuyển dịch lớn”: từ tư duy coi văn hóa là một lĩnh vực phát triển sang xác lập văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, trụ cột của phát triển, động lực tăng trưởng mới, hiện diện trong mọi quyết sách phát triển; từ không gian văn hóa truyền thống sang phát triển văn hóa đồng thời trong không gian thực và không gian số; từ tư duy bảo tồn là chủ yếu sang kết hợp chặt chẽ giữa bảo tồn và sáng tạo, chuyển hóa vốn văn hóa thành tri thức, tài sản trí tuệ, sản phẩm, thị trường và sức mạnh mềm quốc gia.

1.2. Tuyên truyền về ý nghĩa của “Ngày Văn hóa Việt Nam”; các chính

¹ Nghị quyết số 28/2026/QH16 của Quốc hội; Quyết định số 1111/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Chương trình hành động số 19-CTr/TU, ngày 03/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Thông báo kết luận số 189-TB/VPTU, ngày 02/8/2026 của Văn phòng Tỉnh ủy về kết luận của đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội, Trưởng Ban chỉ đạo phát triển văn hóa tỉnh về tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Chương trình hành động số 19-CTr/TU, ngày 03/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 2153-KH/BCĐ, ngày 15/6/2026 của Ban Chỉ đạo; Kế hoạch số 150-KH/ĐU, ngày 25/5/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy về thực hiện Chương trình hành động số 19-CTr/TU, ngày 03/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

sách và hoạt động phục vụ Nhân dân thụ hưởng văn hóa

Tuyên truyền sâu rộng ý nghĩa chính trị, tư tưởng, lịch sử và thời đại của “Ngày Văn hóa Việt Nam” 24/11; khẳng định vai trò đặc biệt quan trọng của văn hóa trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; tôn vinh các giá trị văn hóa dân tộc và những đóng góp của Nhân dân trong sáng tạo, bảo tồn, trao truyền, phát huy văn hóa; làm rõ quan điểm Nhân dân là trung tâm, là chủ thể sáng tạo và thụ hưởng văn hóa.

Tuyên truyền sâu sắc giá trị lịch sử của Hội nghị Văn hóa toàn quốc lần thứ nhất (ngày 24/11/1946) và tư tưởng “Văn hóa phải soi đường cho quốc dân đi” của Chủ tịch Hồ Chí Minh; làm nổi bật sự kế thừa, phát triển tư duy lý luận và đường lối của Đảng về văn hóa. Năm 2026, gắn tuyên truyền “Ngày Văn hóa Việt Nam” với kỷ niệm 80 năm Hội nghị Văn hóa toàn quốc lần thứ nhất và 5 năm Hội nghị Văn hóa toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

Tuyên truyền đầy đủ, chính xác quy định người lao động được nghỉ làm việc, hưởng nguyên lương vào “Ngày Văn hóa Việt Nam”; việc miễn hoặc giảm phí, lệ phí dịch vụ tham quan tại các cơ sở văn hóa, thể thao công lập theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền. Thông tin kịp thời, công khai, dễ tiếp cận về chương trình, thời gian, địa điểm, đối tượng và điều kiện tham gia các hoạt động; chú trọng các hoạt động giáo dục, trải nghiệm, sáng tạo phù hợp với từng địa bàn và nhóm đối tượng, nhất là công nhân, người lao động, thanh thiếu niên, trẻ em, đồng bào vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và người yếu thế.

1.3. Tuyên truyền xây dựng môi trường văn hóa và con người Việt Nam trong thời kỳ mới

Tuyên truyền trách nhiệm của các cấp, các ngành và mỗi người dân trong xây dựng môi trường văn hóa nhân văn, lành mạnh, văn minh, hiện đại trong gia đình, nhà trường, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cộng đồng và trên không gian mạng; đề cao đạo đức, lối sống, ý thức thượng tôn pháp luật, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Lan tỏa sâu rộng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam² gắn với xây dựng con người Lai Châu phát triển toàn diện về đức - trí - thể - mỹ và triển khai hiệu quả Kế hoạch số 6905/KH-

² Hệ giá trị văn hóa: Dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học.

Hệ giá trị quốc gia: Hoà bình, thống nhất, độc lập, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, hạnh phúc.

Hệ giá trị gia đình: Âm no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh.

Chuẩn mực con người Việt Nam: Yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo.

UBND, ngày 12/8/2026 của UBND tỉnh³. Đưa các hệ giá trị đến gần hơn với Nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ; cổ vũ các giá trị yêu nước, đoàn kết, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo.

Gắn kết “Ngày Văn hóa Việt Nam” với Ngày Di sản Văn hóa Việt Nam (23/11), Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc (18/11) và các sự kiện diễn ra trong tháng 11, không gộp cơ học, không hành chính hóa, phô trương, lãng phí; gắn với các phong trào thi đua, cuộc vận động, nhất là phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh gắn với thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU, ngày 22/12/2023 của Tỉnh ủy về xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh trong nhân dân các dân tộc tỉnh Lai Châu giai đoạn 2024 - 2030.

Tuyên truyền nâng cao nhận thức về xây dựng chủ quyền văn hóa trên không gian số; phát triển năng lực tự chủ về dữ liệu, nền tảng và nội dung văn hóa Việt Nam, văn hóa các dân tộc Lai Châu. Xây dựng môi trường thông tin số lành mạnh, nâng cao ý thức pháp luật, trách nhiệm công dân trong không gian số, làm trong sạch môi trường văn hóa số. Triển khai thực hiện Nghị định số 277/2026/NĐ-CP, ngày 09/7/2026 của Chính phủ về Hạ tầng văn hóa số; Bộ quy tắc ứng xử trên môi trường số của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Đề án "Xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2045" của Bộ Tư pháp. Nâng cao năng lực tiếp nhận có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại và sức đề kháng trước các sản phẩm, xu hướng văn hóa lệch chuẩn.

1.4. Tuyên truyền bảo tồn, phát huy giá trị di sản, phát triển công nghiệp văn hóa, văn học, nghệ thuật

Tuyên truyền, quảng bá những kết quả nổi bật trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, danh lam thắng cảnh và lễ hội truyền thống của các dân tộc trên địa bàn tỉnh. Tuyên truyền kết quả xây dựng môi trường và đời sống văn hóa cơ sở; phát triển văn học, nghệ thuật, hệ thống thiết chế văn hóa, thể dục, thể thao; xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa; gắn bảo tồn văn hóa với phát triển du lịch bền vững, phát triển kinh tế và nâng cao đời sống Nhân dân. Nâng cao trách nhiệm cộng đồng trong bảo vệ, gìn giữ, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; phê phán việc thương mại hóa làm sai lệch, biến dạng giá trị di sản và lễ hội.

Tuyên truyền, quảng bá các sự kiện văn hóa, du lịch, lễ hội tiêu biểu của tỉnh như: Lễ hội Đền thờ vua Lê Thái Tổ; Tết Độc lập 2/9; Lễ hội Then Kin Pang; Lễ hội Nàng Han; Lễ hội đua thuyền đuôi én; Tuần Du lịch - Văn hóa

³ Về triển khai thực hiện Quyết định số 1189/QĐ-TTg ngày 02/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai đồng bộ hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình, chuẩn mực con người Việt Nam.

kết hợp với tổ chức lễ hội hoa Đỗ quyên, hoa lan...; quảng bá điểm đến hấp dẫn, thân thiện và an toàn với phương châm: *“Sản phẩm đặc sắc - Môi trường thân thiện - Điểm đến hấp dẫn”* gắn với định vị thương hiệu du lịch *“Lai Châu - Kỳ vĩ và bản sắc”*.

Đẩy mạnh tuyên truyền kết quả thực hiện số hóa di sản, xây dựng cơ sở dữ liệu văn hóa, bảo tàng số, thư viện số... phục vụ quản lý, giáo dục, nghiên cứu, sáng tạo, du lịch, phát triển công nghiệp văn hóa và ứng dụng trí tuệ nhân tạo, từng bước hình thành tri thức số, tài sản trí tuệ quốc gia.

Tuyên truyền phát triển công nghiệp văn hóa, kinh tế sáng tạo, thị trường sản phẩm dịch vụ văn hóa; bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan; thúc đẩy chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ và trí tuệ nhân tạo có trách nhiệm trong sáng tạo, quảng bá, lưu giữ và thụ hưởng văn hóa trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 8610/KH-UBND, ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh về triển khai Quyết định số 2486/QĐ-TTg ngày 14/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Tôn vinh đội ngũ văn nghệ sĩ, trí thức, nghệ nhân, cán bộ văn hóa; khuyến khích sáng tạo và quảng bá các tác phẩm có giá trị cao về tư tưởng, nghệ thuật, giáo dục, có sức hấp dẫn, khả năng tiếp cận công chúng rộng rãi, khả năng cạnh tranh và lan tỏa quốc tế; chuyển hóa chất liệu văn hóa địa phương thành sản phẩm sáng tạo, góp phần quảng bá rộng rãi về miền đất, con người, văn hóa, tiềm năng của địa phương.

1.5. Các điển hình tiên tiến, nhân tố mới, mô hình hay, cách làm sáng tạo

Kịp thời phát hiện, tuyên truyền, biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; các nghệ nhân, văn nghệ sĩ, trí thức, cán bộ, công chức, viên chức làm công tác văn hóa ở cơ sở; giáo viên, học sinh, doanh nhân và Nhân dân có nhiều đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa của địa phương. Đẩy mạnh tuyên truyền các mô hình “Dân vận khéo” trên lĩnh vực văn hóa; mô hình thiết chế văn hóa hoạt động hiệu quả; mô hình hay, cách làm sáng tạo; các phong trào thi đua yêu nước; phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; mô hình chuyển đổi số trong bảo tàng, thư viện, di tích; mô hình cộng đồng bảo vệ di sản, xây dựng môi trường văn hóa, văn hóa ứng xử trên không gian mạng...

1.6. Đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên lĩnh vực văn hóa, văn nghệ

Tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, giữ gìn bản sắc, giá trị văn hóa và con người Việt Nam; nhận diện âm mưu, thủ đoạn lợi dụng các vấn đề

văn hóa, văn nghệ, lịch sử, dân tộc, tôn giáo và không gian mạng để xuyên tạc, kích động, chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Tập trung đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc lịch sử, văn hóa, chủ quyền quốc gia; phủ nhận đường lối, thành tựu phát triển văn hóa, con người Việt Nam; hạ thấp, phủ nhận các giá trị văn hóa truyền thống; xuyên tạc, kích động, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Phê phán các biểu hiện lai căng, lệch chuẩn, phản cảm; nâng cao khả năng nhận diện, sức đề kháng trước thông tin giả, sai sự thật, xấu độc và các sản phẩm văn hóa độc hại, nhất là những nội dung được tạo lập, chỉnh sửa, phát tán bằng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, tác động tiêu cực đến thế hệ trẻ.

2. Hình thức tuyên truyền

2.1. Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và nền tảng số

Các cơ quan, đơn vị xây dựng tăng cường tuyên truyền tin, bài, infographic, video clip và các sản phẩm truyền thông đa phương tiện. Ưu tiên sản phẩm truyền thông số có nội dung hấp dẫn, ngôn ngữ hiện đại, phù hợp từng nhóm công chúng; theo dõi, đánh giá mức độ tiếp cận, nhận diện, tương tác, chia sẻ, sức lan tỏa và tác động đối với nhận thức, tình cảm, hành vi văn hóa của công chúng.

2.2. Thông qua sinh hoạt chính trị, hoạt động giáo dục và hoạt động của hệ thống chính trị

Đưa nội dung tuyên truyền vào sinh hoạt cấp ủy, chi bộ, sinh hoạt chuyên đề; hội nghị báo cáo viên, tuyên truyền viên; hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư; chú trọng tuyên truyền tại vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, khu vực biên giới.

2.3. Thông qua hoạt động văn hóa, văn học, nghệ thuật và trải nghiệm di sản

Tổ chức các hội thi, chương trình nghệ thuật, nói chuyện chuyên đề, tọa đàm, cuộc thi, giáo dục truyền thống phù hợp với từng địa bàn, đối tượng. Khuyến khích sáng tác, quảng bá tác phẩm về con người Việt Nam, văn hóa, con người tại địa phương.

2.4. Thông qua hệ thống thông tin cơ sở và cổ động trực quan

Phát huy hệ thống truyền thanh cơ sở, nhà văn hóa. Chú trọng tuyên truyền cổ động trực quan trên pa nô, áp phích, bảng tin tại trụ sở cơ quan, đơn vị, khu dân cư, địa điểm công cộng, các tuyến đường, khu vực trung tâm.

(Có khẩu hiệu tuyên truyền kèm theo).

2.5. Tổ chức đợt tuyên truyền cao điểm

Hàng năm, tập trung tuyên truyền cao điểm trong tháng 11, trọng tâm từ ngày 15/11 đến ngày 30/11. Mọi hoạt động tuyên truyền phải có chủ đề rõ, sản phẩm cụ thể, tránh hình thức, dàn trải, trùng lặp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND xã:

- Ban hành Kế hoạch tổ chức “Ngày Văn hóa Việt Nam” trên địa bàn xã giai đoạn 2026 - 2030.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn:

+ Tham mưu tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Văn hóa Việt Nam; cung cấp thông tin, tư liệu, hình ảnh, sản phẩm văn hóa phục vụ tuyên truyền; phối hợp xây dựng các sản phẩm truyền thông, quảng bá giá trị văn hóa của địa phương; đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng cơ sở dữ liệu văn hóa và phát triển các sản phẩm văn hóa số theo định hướng của tỉnh.

+ Tuyên truyền đúng định hướng, kịp thời, hiệu quả. Theo dõi hoạt động thông tin, tuyên truyền, nhất là trên không gian mạng; phối hợp phát hiện, xử lý hoặc đề xuất xử lý thông tin sai sự thật, xuyên tạc, tin giả, tin xấu độc.

- Tăng cường giáo dục toàn diện đức, trí, thể, mỹ, hình thành hệ giá trị con người Lai Châu thời đại mới; giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc bằng nhiều hình thức.

2. Các chi, đảng bộ trực thuộc:

- Lãnh đạo, chỉ đạo tuyên truyền, triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch này. Đưa nội dung hưởng ứng “Ngày Văn hóa Việt Nam” vào chương trình, kế hoạch hằng năm gắn với thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị, Chương trình hành động số 19-CTr/TU ngày 03/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW; Kế hoạch số 150-KH/ĐU, ngày 25/5/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy về thực hiện Chương trình hành động số 19-CTr/TU, ngày 03/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và nhiệm vụ chính trị địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Chủ động nắm tình hình tư tưởng, dư luận xã hội liên quan đến lĩnh vực văn hóa; kiểm tra, đôn đốc, đánh giá hiệu quả công tác tuyên truyền; kịp thời biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu.

3. MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội:

Đẩy mạnh tuyên truyền trong đoàn viên, hội viên và Nhân dân; vận động các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia xây dựng đời sống văn hóa, bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc gắn với xóa bỏ hủ tục, tập quán lạc hậu; xây dựng gia

đình văn hóa và khu dân cư văn hóa; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách về văn hóa.

4. Ban Xây dựng Đảng:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn tham mưu hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp kết quả, tham mưu báo cáo theo yêu cầu; định hướng đấu tranh phản bác luận điệu chống phá của các thế lực thù địch; biên tập, đăng tải các nội dung phù hợp trên các nền tảng số của Ban.

Các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Văn hóa Việt Nam (*lồng ghép trong báo cáo văn hóa văn nghệ hằng năm*) về Thường trực Đảng ủy (*qua Ban Xây dựng Đảng*) để tổng hợp, tham mưu báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

Nơi nhận:

- Ban TG&DV TU (b/c);
- Thường trực Đảng ủy (b/c);
- UBND xã;
- MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội;
- Ban Xây dựng Đảng;
- Các chi, đảng bộ trực thuộc;
- Các cơ quan, đơn vị;
- Lưu VTĐU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ

Lý Phù Cà

Phụ lục: Khẩu hiệu tuyên truyền

1. Nhiệt liệt hưởng ứng Ngày Văn hóa Việt Nam 24/11!
2. Văn hóa phải soi đường cho quốc dân đi!
3. Văn hóa là hồn cốt của dân tộc!
4. Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc!
5. Phát triển văn hóa, con người là nền tảng, nguồn lực nội sinh quan trọng, động lực to lớn, trụ cột, hệ điều tiết cho phát triển nhanh và bền vững đất nước!
6. Khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, văn minh, hạnh phúc từ sức mạnh văn hóa Việt Nam!
7. Xây dựng môi trường văn hóa nhân văn, lành mạnh, văn minh, hiện đại!
8. Giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại!
9. Mỗi người dân là một chủ thể sáng tạo, bảo tồn và lan tỏa giá trị văn hóa Việt Nam!
10. Đội ngũ văn nghệ sĩ, trí thức, nhà khoa học tiên phong sáng tạo, cống hiến vì Tổ quốc và Nhân dân!
11. Phát triển công nghiệp văn hóa, xây dựng sức mạnh mềm quốc gia Việt Nam!
12. Bảo tồn di sản văn hóa là giữ gìn hồn cốt dân tộc!
13. Xây dựng gia đình Việt Nam no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh!
14. Xây dựng văn hóa số lành mạnh, nhân văn, trách nhiệm!
15. Văn hóa Việt Nam - bản sắc, hội nhập, sáng tạo, phát triển!
16. Xây dựng chủ quyền văn hóa Việt Nam trên không gian số!
17. 80 năm Hội nghị Văn hóa toàn quốc lần thứ Nhất - tiếp nối mạch nguồn văn hóa dân tộc!
18. Tất cả vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, hạnh phúc!
19. Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm!
20. Đòi đòi nhớ ơn Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại!
21. Đẩy mạnh học tập, thực hành tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong giai đoạn phát triển mới!
22. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của Nhân dân các dân tộc Lai Châu!
23. Phát triển văn hóa, con người Lai Châu đáp ứng yêu cầu phát triển xanh, nhanh và bền vững!